

Số: 14 /BC-HDQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông)

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4**

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

**I. Báo cáo của HDQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2019 và kết quả SXKD năm 2019:**

**1. Nội dung báo cáo của HDQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính:**

*( Có báo cáo chi tiết kèm theo)*

**2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:**

*(Có báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán và kế toán AAC kèm theo).*

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của công ty cổ phần Sông Đà 4 đã đạt được các chỉ tiêu cụ thể sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2019		
			KH	TH	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	850	1.082,5	127,3%
2	Doanh thu và thu nhập khác	10 <sup>9</sup> đ	750	930,2	124,0%
3	Lợi nhuận	10 <sup>9</sup> đ			
-	LN trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	20	7,541	37,7%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	17,5	6,508	37,2%
4	Thu nhập BQ (tháng)	10 <sup>3</sup> đ	8.600	8.860	103%
5	Các khoản nộp NN	10 <sup>9</sup> đ	47,770	46,13	96,57%
6	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	179,831	179,33	99,7%
7	Tổng tài sản	10 <sup>9</sup> đ	1.165,56	1.344,74	115,37%
8	Công tác đầu tư	10 <sup>9</sup> đ	34,0	2,34	6,88%
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10-15%	5%	

**II. Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức:**

**1. Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối năm 2019**

- Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối năm 2019: 6.508.536.785, đồng.

**2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**

a. Lợi nhuận phân phối và trích lập các quỹ là: 6.508.536.785, đồng.

b. Trích lập các quỹ: 910.536.785, đồng

+ Quỹ đầu tư phát triển:	596.709.946 , đồng,
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi:	313.826.839, đồng.
c. Chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:	448.000.000 đồng:
+ Trích trả nguồn đã chi thù lao năm 2017 là:	232.000.000, đồng.
+ Chi thù lao HĐQT; BKS năm 2019 :	216.000.000, đồng.
d. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2019 (a-b-c):	5.150.000.000, đồng.
e. Vốn điều lệ :	103.000.000.000, đồng.
f. Tỷ lệ chia cổ tức:	5 %.

### III. Quyết toán chi tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2019:

Năm 2019, Công ty cổ phần Sông Đà 4 thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tình hình tài chính của Công ty còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo Hội đồng quản trị công ty, sự chỉ đạo, điều hành của Ban Tổng giám đốc, Tổng giám đốc công ty cùng với tập thể, cán bộ công nhân người lao động đoàn kết, thống nhất, khắc phục khó khăn thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Về cơ bản một số chỉ tiêu Công ty đã đạt kế hoạch đề ra, giá trị sản xuất kinh doanh đạt 1.082,5 tỷ/KH 850,0 tỷ đồng đạt 127,3% KH năm, doanh thu 930,2 tỷ/750,0 tỷ đồng đạt 124.0% KH năm.

Theo Mục 2, Điều 15 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH “Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13, 14 thông tư này như sau: ... Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty là người đại diện phần vốn nhà nước phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch”. Theo đó với mức lợi nhuận năm 2019 đạt 37,7% kế hoạch, thì tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bằng 37,7% dự toán.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo số đơn vị đã chi là 864.400.000, đồng, cụ thể:

STT	Chức danh	S. L	Dự toán	Mức đề xuất quyết toán	Số tháng	Tổng cộng
<b>I</b>	<b>Tiền lương</b>					<b>654.000.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	36.333.333	12	436.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	18.166.667	12	218.000.000
<b>II</b>	<b>Thù Lao</b>					<b>216.000.000</b>
1	Thành viên HĐQT	2	6.000.000	5.400.000	12	129.600.000
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	3.600.000	12	86.400.000
	<b>Tổng cộng</b>					<b>864.400.000</b>

#### IV. Kế hoạch SXKD năm 2020:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2020
<b>A</b>	<b>KẾ HOẠCH SXKD</b>		
<b>I</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ SXKD</b>	<b>10<sup>9</sup>đ</b>	<b>860,0</b>
	Giá trị xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	822,0
	Giá trị sản xuất công nghiệp	10 <sup>9</sup> đ	38,0
<b>II</b>	<b>KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH</b>		
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	830,0
2	Lợi nhuận		
	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	17,0
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10 <sup>9</sup> đ	14,658
3	Nộp ngân sách	10 <sup>9</sup> đ	49,403
4	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	185,860
6	Vốn điều lệ	10 <sup>9</sup> đ	103,0
7	Tổng tài sản	10 <sup>9</sup> đ	1.204,560
8	Nợ phải trả	10 <sup>9</sup> đ	1.018,707
10	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	5,481
11	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	12
12	Tổng số CBCNV	Người	1.310
13	Thu nhập BQ (N/tháng)	10 <sup>3</sup> đ	8.920
<b>B</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	<b>10<sup>9</sup>đ</b>	<b>17,0</b>
*	Đầu tư nâng cao năng lực thi công	10 <sup>9</sup> đ	17,0

#### V. Lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

#### VI. Mức tiền lương, thù lao năm 2020

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên trong năm 2020, như sau:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Dự toán (đ/tháng)	Số tháng	Tổng cộng (đồng)
<b>I</b>	<b>Tiền lương</b>				<b>720.000.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	480.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	12	240.000.000
<b>II</b>	<b>Thù Lao</b>				<b>192.000.000</b>
1	Thành viên HĐQT	2	5.000.000	12	120.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	12	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>912.000.000</b>

Khi quyết toán lương, thù lao của người quản lý, Công ty cổ phần Sông Đà 4 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

#### VII. Sửa đổi điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

Sửa đổi khoản 3 Điều 2 điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4:

Trụ sở đăng ký hiện tại: Tầng 3, Nhà TM, khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội.

Trụ sở đăng ký sửa đổi: Tầng 7, tòa nhà G10, số 493 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 4 kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, biểu quyết thông qua.

*Trân trọng cảm ơn!*

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Đặng Văn Chiến**